

Số: 209/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: 5  
Ngày: 28/4/2026

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng  
tại cuộc họp về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,  
giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc  
thiểu số và miền núi**

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình). Tham dự cuộc họp có Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và đại diện các Bộ, cơ quan: Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Xây dựng, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, ý kiến của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ, cơ quan tại cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng kết luận và chỉ đạo như sau:

### I. Đánh giá chung

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 đã được Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025, đây là Chương trình có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và một số Bộ, cơ quan liên quan đã tích cực, kịp thời trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện Chương trình. Các địa phương đã ban hành các văn bản cụ thể hóa quy định, hướng dẫn của trung ương; rà soát, đánh giá hiện trạng trên địa bàn để xác định mục tiêu, nhiệm vụ và khả năng cân đối, bố trí, huy động các nguồn lực; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Chương trình vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Tiến độ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia vẫn còn chậm, một số văn bản quy định, hướng dẫn thuộc trách nhiệm của các

bộ, cơ quan còn chưa hoàn thành; tiến độ giải ngân nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 còn rất chậm, trong khi khối lượng công việc chuyển tiếp lớn; sự phối hợp giữa các Bộ, ngành chưa thực sự quyết liệt và đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và kế hoạch tổ chức thực hiện ở địa phương.

Nguyên nhân chủ yếu là do khối lượng hồ sơ, nhiệm vụ chuyển tiếp lớn; một số cơ quan phối hợp chưa kịp thời; năng lực tổ chức thực hiện ở cấp cơ sở, nhất là tại khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn chưa đồng đều; một số khó khăn của giai đoạn trước tiếp tục tác động sang giai đoạn 2026-2030 làm cho yêu cầu thực hiện Chương trình trong giai đoạn mới cao hơn, đòi hỏi cách tiếp cận toàn diện hơn. Yêu cầu các Bộ, cơ quan chưa hoàn thành việc ban hành các văn bản hướng dẫn nghiêm túc rút kinh nghiệm, trong thời gian tới cần xác định rõ trách nhiệm, làm hết chức năng của mình, khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn để địa phương triển khai thuận lợi, người dân thực sự được hưởng lợi.

## **II. Nhiệm vụ trong thời gian tới**

Việc triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia sẽ góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, miền núi, cải thiện đời sống người dân, đặc biệt là hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số. Các bộ, ngành, địa phương phải khẩn trương, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm Chương trình mục tiêu quốc gia thực sự đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả rõ rệt.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ, ngành, địa phương phải chủ động chỉ đạo, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm được phân công, kịp thời đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý đối với các vấn đề vượt thẩm quyền; tiếp tục rà soát, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính trong triển khai thực hiện Chương trình đi đôi với tăng cường giám sát, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trong thời gian tới, đề nghị các bộ, cơ quan, nâng cao trách nhiệm, thường xuyên theo dõi, bám sát tình hình để nâng cao hiệu quả Chương trình theo các cơ chế, chính sách đã ban hành, đảm bảo tiến độ và kết quả thực hiện, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

### **1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường:**

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Dân tộc và Tôn giáo, Nội vụ và cơ quan liên quan khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương trong tháng 4 năm 2026, đồng thời hướng dẫn các địa phương thành lập Ban Chỉ đạo các cấp theo quy định (các bộ, cơ quan có liên quan khẩn trương có văn bản cử thành viên tham gia Ban Chỉ đạo Trung ương gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong ngày 24 tháng 4 năm 2026).

b) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh; hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các cơ

quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng Sổ tay hướng dẫn xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030 trong quý II năm 2026; ưu tiên giành nguồn lực tối đa cho địa phương, bảo đảm cân đối đủ nguồn vốn chi thường xuyên cho các Bộ ngành, trong đó xác định rõ các nhiệm vụ, danh mục ưu tiên, tập trung giải quyết dứt điểm các nhu cầu thiết yếu của người dân (đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt, y tế, giáo dục), đặc biệt là nước sinh hoạt và điện ngay trong năm 2026 và năm 2027, ưu tiên tối đa cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tránh đầu tư dàn trải, không lựa chọn các hạng mục dễ làm nhưng không đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân.

2. Các Bộ, cơ quan: Xây dựng; Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Quốc phòng; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và cơ quan liên quan khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện tiêu chí thuộc ngành mình trong tháng 4 năm 2026 và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Chương trình trong tháng 5 năm 2026. Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao tiếp tục hướng dẫn (nếu cần thiết) và đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương tập trung giải ngân dứt điểm nguồn vốn giai đoạn 2021-2025 chuyển sang năm 2026 (nhất là đối với trường hợp không còn nhiệm vụ chi); kịp thời tháo gỡ vướng mắc về thủ tục, không để xảy ra tình trạng vốn tồn đọng hoặc bị thu hồi, ảnh hưởng đến các địa phương khó khăn.

Các Bộ, cơ quan có liên quan, địa phương sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được quyết định điều chỉnh kinh phí, vốn từ các nội dung, hoạt động khác bảo đảm không vượt quá tổng mức, không làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên đã được cấp có thẩm quyền được giao, trường hợp không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được, được sử dụng kinh phí, vốn còn lại để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình.

3. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan khẩn trương xử lý việc phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2026 để thực hiện Chương trình; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình trong tháng 5 năm 2026.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì triển khai nhiệm vụ xây dựng chính sách tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện Chương trình theo nhiệm vụ đã được giao tại Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 và Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Chủ động triển khai thực hiện theo cơ chế chính sách đã được ban hành, nếu có khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện kịp thời báo cáo cơ quan có

thẩm quyền xem xét, giải quyết.

b) Thực hiện, phân bổ giải ngân vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng địa phương cho từng dự án, tiểu dự án thành phần, đảm bảo đúng đối tượng và định mức theo Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026; Ưu tiên nguồn lực cho các vùng đặc thù, tập trung chỉ đạo phân bổ vốn mức cao nhất cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Ưu tiên đầu tư hạ tầng thiết yếu, đảm bảo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải để phát huy hiệu quả. Hoàn thiện kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch năm 2026 của địa phương; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân 100% nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2025 được kéo dài sang năm 2026 và tăng cường huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách; xác định rõ mục tiêu, tạo đột phá trong phát triển nông thôn, miền núi, nhất là thúc đẩy chuyển đổi số, gắn với phát triển du lịch, qua đó nâng cao đời sống người dân. Khẩn trương rà soát, xử lý các nội dung, nhiệm vụ, dự án còn dở dang và rà soát các nhiệm vụ không còn đối tượng, không còn nhu cầu sử dụng ngân sách của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 được kéo dài sang năm 2026 để điều chỉnh sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án của Chương trình theo đúng thẩm quyền, đúng quy định.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá rà soát định kỳ, rà soát kỹ quy trình thực hiện, đảm bảo việc sử dụng vốn công khai và đúng mục tiêu; lấy kết quả đầu ra, tiến độ thực hiện, tỷ lệ giải ngân, hiệu quả sử dụng vốn và mức độ cải thiện đời sống người dân làm căn cứ đánh giá chủ yếu trong năm 2026, làm cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành trong các năm tiếp theo.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc VN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: NNMT, DTTG, TC, XD, YT, GDĐT, VHTTDL, NV, TP, KHCN, NHNNVN, CT, CA, QP;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Mạnh Cường, Thư ký TTg, Thư ký PTTgCP Hồ Quốc Dũng; các Vụ: KGVX, QHĐP, KTTH; Công TTĐTCTP;
- Lưu VT, NN (03). Hg. 49

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÒNG CHỈ ĐẠO**



**Phạm Mạnh Cường**